

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2022/HNGĐST

Ngày: 27-5-2022

V/việc: " Tranh chấp hôn nhân và gia đình "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Ông Trần Hoài Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vi Văn Duẩn.

Ông Lý Văn Huân.

- Thư ký phiên toà: Bà Vi Hải Yến - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Trần Hoàng Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quỳnh Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 30/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2022 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Lang Văn T. Sinh năm: 1991.

Trú tại: Bản KM, xã CB, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

Tạm trú: Bản NT, xã CT, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt.

- Bị đơn: Chị Ngân Thị V. Sinh năm: 1988.

Trú tại: Bản KM, xã CB, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 09/3/2022, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Lang Văn T trình bày: Anh Lang Văn T và chị Ngân Thị V kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định tại UBND xã CB, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An vào ngày 21/8/2015. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn không tự giải quyết được và nay chị V đã bỏ đi làm ăn xa, không rõ địa chỉ. Do tình trạng hôn nhân ngày càng trầm trọng, quan hệ vợ chồng không còn tình cảm và không còn hạnh phúc. Vì vậy, anh T làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị Ngân Thị V.

Về quan hệ con cái: Anh Lang Văn T và chị Ngân Thị V không có con chung, không ai có con riêng và cũng không nhận nuôi con nuôi.

Về tài sản: Anh Lang Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ tài sản.

Sau khi thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã gửi Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập đương sự và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp chứng cứ và hòa giải cho chị Ngân Thị V, tuy nhiên chị V không có mặt tại Tòa án để tham gia giải quyết vụ án. Qua xác minh tại UBND xã CB được biết, sau khi nhận được Thông báo thụ lý vụ án, các Giấy triệu tập đương sự và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp chứng cứ và hòa giải thì cán bộ UBND xã CB đã trực tiếp đi giao cho chị V. Tuy nhiên, chị V không có mặt ở nhà nên không thực hiện được việc tổng đạt. Theo kết quả xác minh tại Công an xã CB được biết, chị Ngân Thị V có hộ khẩu thường trú tại bản KM, xã CB, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Hiện nay không có mặt tại địa phương, không biết chị V đi, làm gì, chị Vân cũng không làm thủ tục khai báo tạm vắng theo quy định. Qua xác minh tại Công an xã CT, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An được biết, chị V là con của ông Ngân Văn V và bà Lang Thị T, đều trú tại xóm LM, xã CT, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An. Hiện tại, chị V không đăng ký tạm trú và cũng không có mặt tại địa phương.

Quá trình giải quyết vụ án và chuẩn bị xét xử, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu đã tiến hành niêm yết Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Giấy triệu tập phiên tòa theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Cho anh T được ly hôn với chị V. Áp dụng điều 147 BLTTDS, buộc anh Tú phải chịu án phí DSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:* Tranh chấp giữa anh Lang Văn T và chị Ngân Thị V là “Ly hôn”. Vì vậy, vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu theo quy định tại khoản 1 điều 28 và điểm a khoản 1 điều 35 BLTTDS.

[1.2] *Về sự vắng mặt của đương sự:* Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Lang Văn T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Chị Ngân Thị V không có mặt theo Giấy triệu tập của Tòa án. Đây là lần thứ hai Tòa án mở phiên tòa và triệu tập họp lệ nhưng bị đơn vẫn vắng mặt. Xét thấy, bị đơn không có yêu cầu phản tố. Vì vậy, căn cứ vào các điểm a, b khoản 2 điều 227 và các khoản 1, 3 Điều 228 BLTTDS, điểm a khoản 2 điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh T và chị V.

[2] Về nội dung:

[2.1] Quan hệ tình cảm: Hôn nhân giữa anh Lang Văn T và chị Ngân Thị V được xác lập trên cơ sở tự nguyện, bình đẳng và có đăng ký kết hôn phù hợp với quy định của pháp luật. Quá trình chung sống thì giữa hai người đã xảy ra mâu thuẫn và nay đã sống ly thân. Vì vậy, anh T nhất quyết ly hôn. Thấy rằng, hôn nhân của anh T - chị V không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, nên chấp nhận yêu cầu của anh T, cho anh Lang Văn T được ly hôn với chị Ngân Thị V điều

này là phù hợp với thực tế cuộc sống và cũng là phù hợp với quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] Quan hệ con cái: Vợ chồng không có con chung, không ai có con riêng và không nhận nuôi con nuôi. Vì vậy, nên miễn xét.

[2.3] Quan hệ tài sản: Anh Lang Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ tài sản. Vì vậy, nên miễn xét.

[3] Về án phí: Cần buộc anh Lang Văn T phải chịu án phí DSST về ly hôn.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; các điểm a, b khoản 2 Điều 227; các khoản 1, 3 Điều 228 và Điều 147 BLTTDS;

- Căn cứ vào các Điều 51 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Lang Văn T. Cho anh Lang Văn T được ly hôn với chị Ngân Thị V.

2. Về án phí: Anh Lang Văn T phải chịu 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) án phí DSST về ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0006337 ngày 09 tháng 3 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Châu. Anh Tú đã nộp đủ án phí DSST.

4. Về quyền kháng cáo: Anh Lang Văn T và chị Ngân Thị V có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:

- TAND và VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Châu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Châu;
- Các đương sự;
- UBND xã CB;.
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Hoài Nam